

MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC TIN HỌC CẤP TIỂU HỌC THEO HƯỚNG CHUẨN QUỐC TẾ CỦA CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Như An - Trường Đại học Vinh

Nguyễn Minh Thiên Hoàng - Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh

Ngày nhận bài: 02/10/2019; ngày chỉnh sửa: 21/10/2019; ngày duyệt đăng: 31/10/2019.

Abstract: Managing the teaching activities of primary school Informatics in the direction of international standards is the content that is very interested by managers at the elementary schools in Ho Chi Minh City. This article focuses on some issues of managing the teaching activities of primary school Informatics in the direction of international standards to help elementary education managers better understand the theoretical and legal issues, thereby contributing to the effective implementation of the set goals.

Keywords: Managing teaching activities of Informatics, teaching Informatics in primary school, international standard.

1. Mở đầu

Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT, đáp ứng yêu cầu CNH, HĐH trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế [1] và Quyết định số 2631/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH TP. Hồ Chí Minh đến năm 2020, tầm nhìn đến 2025 đã giúp Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh có điều kiện thuận lợi ban hành Quyết định số 6179/QĐ-UBND ngày 23/11/2017 của Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh về phê duyệt Đề án “*Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh giai đoạn 2017-2020, tầm nhìn đến năm 2025*” [2].

Từ đề án này, Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh đã đưa ra các tiêu chí về việc xây dựng các trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế tại TP. Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 3036/QĐ-UBND ngày 20/6/2014, ở tiêu chí cụ thể từng bậc học, đối với học sinh tiểu học đã đặt ra yêu cầu là có ít nhất 50% học sinh khi hoàn thành cấp tiểu học sẽ có năng lực sử dụng công nghệ thông tin theo chuẩn quốc tế [3]. Chính vì thế, quản lý hoạt động dạy học Tin học ở trường tiểu học theo chuẩn quốc tế ở TP. Hồ Chí Minh vừa có ý nghĩa lý luận, vừa có giá trị thực tiễn sâu sắc.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Lược sử vấn đề nghiên cứu

2.1.1. Các nghiên cứu ở nước ngoài

Kể từ năm 1946, khi Presper Eckert và John Mauchly giới thiệu ENIAC - chiếc máy tính điện tử số đầu tiên cho đến nay, khoa học máy tính đã phát triển như vũ bão, nhu cầu sử dụng máy tính trong học tập và làm việc đã trở thành một nhu cầu thiết yếu của cuộc sống; theo đó, môn

Tin học đã trở thành một bộ môn quan trọng được giảng dạy trong các nhà trường phổ thông trên toàn thế giới. Ví dụ như tại Connecticut - Hoa Kỳ, Tin học đã được đưa vào giảng dạy trong nhà trường tiểu học với hai cấp độ: Level 1A áp dụng cho học sinh từ 5-7 tuổi và Level 1B áp dụng cho học sinh từ 8-11 tuổi (Chương trình giáo dục của bang Connecticut - cập nhật ngày 06/6/2018). Còn tại Anh, học sinh sau khi hoàn thành chương trình Tiểu học với hai cấp độ Key Stage 1 và Key Stage 2 có thể sử dụng máy tính để tạo ra các sản phẩm, lập trình đơn giản, sử dụng và thể hiện các ý tưởng thông qua công nghệ thông tin (Chương trình giáo dục quốc gia Anh - Bộ Giáo dục ban hành tháng 9/2013).

Khi đã đưa môn Tin học vào giảng dạy, các nhà quản lý lập tức phát sinh nhu cầu có một hệ thống chuẩn chất lượng dạy học Tin học cho học sinh và làm thế nào để quản lý hệ thống chuẩn này. Neil Selwyn - Giáo sư tại Đại học Monash, Melbourne, Australia (Selwyn, 1997) có viết: “Do máy tính lần đầu tiên đã được sử dụng rộng rãi tại các trường học, nên người ta lập luận rằng một trong những mục tiêu chính trong dạy học tin học là trang bị cho học sinh đầy đủ kỹ năng sử dụng. Đánh giá được khả năng sử dụng máy tính của học sinh là một phần quan trọng trong dạy học Tin học” (*Since computers were first widely available to schools it has been argued that one of the main aims of educational computing should be to equip students with the ability to use the technology at least adequately. Measuring the ability of students to use computers should be an important part of educational computing*). Theo Anderson và Dexter (Anderson & Dexter, 2009), Hoa Kỳ từ rất sớm cũng đã đưa ra những chính sách rộng rãi và đa dạng nhằm mục đích quản lý việc giảng dạy công nghệ thông tin trong trường học. Nhiều tiểu bang đã xây dựng chính sách quản lý của mình

căn cứ theo tiêu chuẩn công nghệ giáo dục quốc gia National Educational Technology Standards được công bố bởi Cộng đồng toàn cầu về công nghệ thông tin trong giáo dục - International Society for Technology in Education vào năm 2007. Bài kiểm tra năng lực sử dụng công nghệ thông tin của họ sẽ bao gồm nhiều kiến thức liên quan đến cả phần cứng, phần mềm máy tính, kết hợp với một số nội dung về mạng máy tính, cũng như các kỹ năng và kiến thức về kỹ thuật số và an toàn mạng (Institute of Education Sciences, National Center for Education Statistics, 2012) [4].

Jorge Perez, Meg Murray, Martha Myers là giáo sư tại Đại học Kennesaw State University - tiểu bang Georgia (KSU) vào năm 2007 [5] đã nêu rõ: Hệ thống đánh giá năng lực sử dụng công nghệ thông tin nổi tiếng trên thế giới là hệ thống chứng chỉ Internet and Computing Core Certification (IC3) của Certiport, Hoa Kỳ. Hệ thống này bao gồm 3 mảng kiến thức bao quát các nội dung về công nghệ thông tin: những thành phần cơ bản của máy tính, các ứng dụng chủ chốt và cuộc sống trực tuyến. Hệ thống này đã được nhiều tiểu bang của Hoa Kỳ đưa vào sử dụng trong chương trình giáo dục kỹ năng công nghệ thông tin trong nhà trường như Florida, California, Arizona... cũng như nhiều quốc gia khác. Hàng năm, Certiport tổ chức trên 3 triệu bài kiểm tra tại 148 quốc gia, bằng 26 ngôn ngữ khác nhau.

2.1.2. Các nghiên cứu trong nước

Quyết định số 50/2003/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2003 của Bộ GD-ĐT nhấn mạnh: “Tin học là môn học mang tính khoa học và công nghệ, tốc độ phát triển và thay đổi rất nhanh nên chương trình phải có tính cập nhật cao” [6]. Quyết định này về sau là cơ sở tham khảo để Bộ GD-ĐT ban hành Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/05/2006 Ban hành chương trình giáo dục phổ thông [7].

Sau khi các quyết định mang tính quy phạm pháp luật đã ban hành, hầu như không có các nghiên cứu nào trong nước về quản lý chất lượng dạy học Tin học trong trường tiểu học. Gần đây, một số công trình nghiên cứu đăng trên tạp chí khoa học có liên quan đến hoạt động dạy học Tin học, như: *Thiết kế hoạt động trải nghiệm trong dạy học môn Tin học ở cấp tiểu học theo định hướng phát triển năng lực* [8; tr 54-58], bài viết chú trọng đến các kỹ thuật tổ chức dạy học hơn là quản lý chất lượng chương trình Tin học hiện hành.

Ngày 26/12/2018, Bộ trưởng Bộ GD-ĐT đã ký ban hành Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT về Ban hành chương trình giáo dục phổ thông [9], nội dung Thông tư đã nêu rõ yêu cầu cần đạt về kỹ năng sử dụng máy tính đối với học sinh cấp tiểu học là sử dụng được máy tính hỗ trợ vui chơi, giải trí và học tập, thông qua đó biết được một số lợi ích mà thiết bị kỹ thuật số có thể đem lại cho con người, trước hết cho cá nhân học sinh. Đây là một thước đo dành cho các nhà quản lý, tuy nhiên, dễ dàng nhận thấy một sự khập khiễng chính là việc TP. Hồ Chí Minh và rất nhiều

tiểu thành còn khó khăn nhiều về cơ sở vật chất đều có một điểm xuất phát chung và cùng một đích đến là cho học sinh tiểu học làm quen với máy tính, điều này gây ra một rào cản đối với học sinh tiểu học tại TP. Hồ Chí Minh: với điều kiện cơ sở vật chất, nhân lực hiện tại, các yêu cầu của Bộ GD-ĐT về chương trình tin học tiểu học trở nên thấp hơn so với nhu cầu học tập của học sinh tại thành phố. Các điều kiện có sẵn về cơ sở vật chất, nhân lực của Thành phố trở nên lãng phí khi thực hiện chương trình này. Từ đó, Thành phố đã phát sinh nhu cầu có một chuẩn đánh giá cao hơn.

2.2. Một số khái niệm cơ bản

2.2.1. Khái niệm về dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế

Dạy học Tin học cấp tiểu học theo chuẩn quốc tế là hoạt động dạy Tin học cho học sinh tiểu học vừa tuân thủ các quy định của Bộ GD-ĐT về dạy Tin học ở tiểu học, vừa nâng cao chất lượng, nội dung, chương trình tương đương các chuẩn đánh giá năng lực tin học của quốc tế, nhằm đào tạo đội ngũ học sinh năng động, có năng lực sáng tạo, năng lực thực hành, năng lực tin học; đáp ứng nhu cầu nhân lực cao phục vụ sự nghiệp CNH, HĐH đất nước và hội nhập quốc tế; trang bị kỹ năng tin học đủ để có thể làm việc ở môi trường quốc tế, những kỹ năng nghiên cứu, tìm tòi về khoa học, kỹ năng ứng dụng lý thuyết để giải quyết những vấn đề nảy sinh trong thực tế.

2.2.2. Khái niệm về quản lý hoạt động dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế

Quản lý hoạt động dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế có thể hiểu là quá trình cán bộ quản lý nhà trường lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo, giám sát, kiểm tra hoạt động dạy của giáo viên và hoạt động học của học sinh nhằm đạt mục tiêu nâng cao chất lượng đào tạo sao cho khi hoàn thành bậc học tiểu học, học sinh đủ năng lực hoàn thành các yêu cầu kỹ năng của các chứng chỉ tin học quốc tế. Ngoài chứng chỉ IC3 Spark, hiện nay, trên thế giới còn nhiều thang phân loại trình độ năng lực quốc tế khác; tuy nhiên, trong khuôn khổ bài viết này, chúng tôi chỉ giới hạn nghiên cứu tập trung cho chuẩn IC3 Spark.

2.3. Quản lý hoạt động dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế ở trường tiểu học

2.3.1. Tầm quan trọng của quản lý hoạt động dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế ở các trường tiểu học

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT đã xác định vai trò môn Tin học trong chương trình giáo dục phổ thông là một môn học bắt buộc. Vì là môn học bắt buộc nên người quản lý cũng bắt buộc phải có những hoạt động lập kế hoạch, tổ chức, lãnh đạo thực hiện và kiểm tra kết quả một cách thiết thực, nghiêm túc [9].

Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 5190/QĐ-UBND về ban hành kế hoạch đẩy mạnh thực hiện chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân

lực TP. Hồ Chí Minh giai đoạn 2018-2020, trong đó có nhấn mạnh: “Nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông làm nền tảng nâng cao chất lượng giáo dục đại học, cao đẳng; đổi mới nội dung, chương trình đào tạo tiếp cận nền giáo dục tiên tiến của các nước; tiến tới công nhận văn bằng, chuyên đổi tín chỉ và kỹ năng nghề giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp của thành phố với các nước ASEAN và thế giới; đào tạo ngoại ngữ, tin học theo chuẩn quốc tế để nâng cao chất lượng và sức cạnh tranh khi hội nhập cộng đồng kinh tế ASEAN” [10]. Điều này cho thấy, việc quản lý hoạt động dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế ở các trường tiểu học đóng vai trò rất quan trọng trong việc hình thành những tiền đề cơ bản cho nguồn nhân lực chất lượng cao về sau.

Có thể hiểu quản lý hoạt động dạy học Tin học ở cấp tiểu học theo chuẩn quốc tế căn cứ vào các văn bản như Quyết định số 3036/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh về ban hành Tiêu chí về việc xây dựng các trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế, tại trang 49 đặt ra yêu cầu “Có 50% học sinh đạt chuẩn tiếng Anh và Tin học theo chuẩn quốc tế theo quy định của Sở GD-ĐT”, và Văn bản số 2999/GDĐT-VP ngày 27/8/2014 của Sở Giáo dục và Đào tạo về chuẩn Tin học của học sinh, sinh viên TP. Hồ Chí Minh theo chuẩn quốc tế là:

- Học sinh tiểu học sử dụng bài thi tin học IC3 Spark.
- IC3 Spark là bài thi chứng nhận quốc tế về sử dụng máy tính và Internet sơ cấp dành riêng cho lứa tuổi tiểu học.
- Yêu cầu:

Lớp	Chứng chỉ đạt được
Lớp 3	IC3 Spark - Máy tính căn bản (Computing Fundamental)
Lớp 4	IC3 Spark - Các ứng dụng chủ chốt (Key Applications)
Lớp 5	IC3 Spark - Cuộc sống trực tuyến (Living Online)

Học sinh đạt được chứng chỉ IC3 Spark quốc tế khi đạt được cả 3 chứng chỉ thành phần ở trên”.

Việc triển khai đại trà đào tạo Tin học tiểu học theo chuẩn quốc tế cũng được sự đồng ý của Bộ GD-ĐT tại công văn số 3676/BGDĐT-GDTrH ngày 27/7/2016 về việc triển khai đào tạo chương trình tin học quốc tế cho học sinh tiểu học và trung học cơ sở:

- Đồng ý việc đào tạo chương trình tin học theo chuẩn quốc tế IC3 Spark cho học sinh tiểu học và chương trình tin học theo chuẩn quốc tế IC3 cho học sinh trung học cơ sở tại TP. Hồ Chí Minh thay cho chương trình Tin học tự chọn hiện hành.

- Đồng ý việc đánh giá kỹ năng Tin học cho học sinh tiểu học bằng bài thi quốc tế IC3 Spark và đánh giá kỹ năng tin học cho học sinh trung học cơ sở bằng bài thi IC3.

Chính vì những đặc thù riêng này nên việc quản lý hoạt động dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế ở tiểu học phải được tách riêng biệt mà không thể quản lý chung với các môn học khác đang thực hiện theo chương trình giáo dục phổ thông hiện hành của Bộ GD-ĐT.

2.3.2. Nội dung quản lý hoạt động dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế ở trường tiểu học

2.3.2.1. Quản lý mục tiêu dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế ở trường tiểu học

Quản lý hoạt động dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế tại các trường tiểu học TP. Hồ Chí Minh không chỉ đơn thuần nhằm mục đích nâng cao chất lượng dạy học Tin học hiện nay, mà còn là nhiệm vụ chính trị thực hiện các kế hoạch tầm xa của Đảng và chính quyền thành phố. Trong quá trình lập kế hoạch, các cấp quản lý từ Sở GD-ĐT, Phòng GD-ĐT, các trường tiểu học đều phải nhận thức được tầm quan trọng này để xây dựng kế hoạch phù hợp.

2.3.2.2. Quản lý nội dung dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế ở trường tiểu học

Trong giai đoạn hiện nay, chương trình, nội dung dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế ở cấp tiểu học vừa đáp ứng được theo hướng dẫn tại Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT, vừa định hướng phát triển theo chương trình phổ thông 2018, ngoài ra, tính quốc tế còn được thể hiện ở chỗ các chương trình và nội dung đào tạo được nâng cao ở một số nội dung cần thiết như các kiến thức cơ bản về máy tính, sử dụng các công cụ văn phòng Microsoft Office và các kiến thức về mạng Internet, thư điện tử, kiến thức về ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông. Việc nâng cao này cho thấy sự khác biệt giữa chương trình đại trà và chương trình Tin học theo chuẩn quốc tế, đồng thời giúp cho chất lượng đào tạo tin học tiểu học đạt ngang tầm với các quốc gia trên thế giới và trong khu vực do học sinh sẽ được đánh giá bằng thang đánh giá IC3 Spark của quốc tế thay cho đánh giá theo các quy định về đánh giá học sinh tiểu học của Việt Nam. Việc nắm vững nội dung kế hoạch, chương trình dạy học của giáo viên là một trong những tiền đề cho việc quản lý tốt hoạt động dạy và học môn Tin học theo chuẩn quốc tế ở trường tiểu học, giúp học sinh chiếm lĩnh kiến thức tuần tự để vượt qua 3 mức độ đánh giá thành phần của chứng chỉ tin học quốc tế.

2.3.2.3. Quản lý phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế ở trường tiểu học

Lãnh đạo nhà trường cần quản lý việc đổi mới phương pháp dạy học theo hướng dạy học tích cực, coi trọng dạy học trực quan, thực hành trên máy tính và hình thành sản phẩm cụ thể. Giáo viên cần có phương pháp định hướng học sinh áp dụng kiến thức để giải quyết các vấn đề liên quan đến công nghệ thông tin trong thực tế. Lãnh đạo trường tiểu học cần quan tâm nâng cao tay nghề, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kỹ thuật tổ chức và quản lý lớp học của các giáo viên tin học.

2.3.2.4. Quản lý đánh giá kết quả học tập môn Tin học của học sinh theo chuẩn quốc tế ở trường tiểu học

Ngoài việc đánh giá theo hướng dẫn của các văn bản pháp quy, học sinh học Tin học theo chuẩn quốc tế IC3 Spark được khuyến khích tham gia các bài tập đánh giá trực tuyến gồm ba bài thi chứng chỉ thành phần Computing Fundamental, Key Application, Living Online. Quản lý hoạt động kiểm tra, đánh giá bao gồm cả kiểm tra, đánh giá chất lượng dạy học thông qua kết quả học tập của học sinh, đồng thời kiểm tra, đánh giá chất lượng tổ chức dạy học của giáo viên thông qua việc kiểm tra kế hoạch dạy học, chất lượng giờ dạy học của giáo viên.

2.3.2.5. Quản lý các điều kiện đảm bảo hoạt động dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế ở trường tiểu học

- *Quản lý cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động.* Trong nhà trường, cơ sở vật chất và các phương tiện phục vụ cho hoạt động dạy học Tin học là phòng máy tính, hệ thống máy tính kết nối Internet, máy chiếu, các thiết bị tin học và các phần mềm dạy học, trong đó đặc biệt là những phần mềm giả lập môi trường kiểm tra, đánh giá theo chuẩn quốc tế như Gmetrix, Testking...

- *Quản lý nhân sự.* Chất lượng dạy học của nhà trường phụ thuộc phần lớn vào năng lực của đội ngũ giáo viên. Hiện nay, đội ngũ giáo viên Tin học tiểu học vẫn chưa đủ đáp ứng trọn vẹn nhu cầu cơ bản của học sinh các trường cả về số lượng lẫn chất lượng. Đa số tốt nghiệp từ các trường đào tạo chuyên ngành Tin học, không phải là sư phạm, do đó năng lực sư phạm tiểu học của giáo viên tin học vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế.

- *Bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên.* Để tổ chức tốt hoạt động dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế, Sở GD-ĐT TP. Hồ Chí Minh đã ban hành văn bản quy định về chuẩn giáo viên tin học. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cần được tham gia các khóa bồi dưỡng, nâng cao năng lực quản lý, dạy học do các cấp quản lý cấp trên tổ chức, đồng thời tham gia các khóa bồi dưỡng do các đơn vị nước ngoài tổ chức, kiểm tra, đánh giá, cấp chứng chỉ cho giáo viên tin học tiểu học như IIG Việt Nam, Pearson Education...

2.4. Các yếu tố ảnh hưởng đến công tác quản lý hoạt động dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế ở các trường tiểu học

2.4.1. Các yếu tố chủ quan

- Tổ chức thực hiện

Công tác tổ chức thực hiện hoạt động quản lý hoạt động dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế chịu ảnh hưởng, đồng thời có tác động trở lại đến tư tưởng, suy nghĩ của người lãnh đạo nhà trường. Công tác tổ chức thực hiện càng được đầu tư sẽ càng đem lại kết quả cao; ngược lại, công tác tổ chức thực hiện không được lãnh đạo nhà trường quan tâm đầu tư đúng mức thì hoạt động dạy học Tin học trong nhà trường ở mức độ cơ bản nhất cũng sẽ không được phát triển bình thường.

- Trình độ, năng lực của giáo viên, cán bộ quản lý

Cán bộ quản lý, giáo viên các trường cần phải có trình độ, năng lực phù hợp thì mới có thể tổ chức tốt, quản lý tốt hoạt động này.

+ Đối với cán bộ quản lý: Hiện nay, năng lực công nghệ thông tin đa số cán bộ quản lý chỉ dừng lại ở mức độ sử dụng các công cụ văn phòng, do đó, họ đang thiếu kiến thức chuyên sâu về công tác quản lý hoạt động dạy học Tin học.

+ Đối với giáo viên tin học tiểu học: Điểm yếu của giáo viên tin học hiện nay là chưa được đào tạo về kỹ thuật dạy học, tâm lý sư phạm tiểu học nên đa phần chỉ giảng dạy theo kiểu “tự bộc phát”.

2.4.2. Các yếu tố khách quan

- Các văn bản pháp lý

Thời điểm này đang là giai đoạn giao thời về nội dung dạy học Tin học ở tiểu học giữa chương trình tự chọn cũ (theo hướng dẫn tại Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT) và chương trình giáo dục phổ thông mới (theo hướng dẫn tại Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT), do đó các văn bản pháp lý do Bộ GD-ĐT tạo ban hành vẫn còn giá trị đối với học sinh lớp 2, 3, 4, 5 từ năm học 2020-2021 cho đến khi chương trình giáo dục phổ thông mới được “cuốn chiếu” hoàn toàn đến lớp 5 (năm học 2024-2025).

Các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh về việc triển khai chương trình Tin học theo chuẩn quốc tế tại các trường tiểu học tiên tiến, hiện đại, hội nhập khu vực và quốc tế, cũng như các văn bản của Sở GD-ĐT về chuẩn tin học dành cho học sinh và giáo viên cũng là các văn bản có tác dụng định hướng tốt cho hoạt động dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế ở tiểu học.

- Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện là một yếu tố có tác động không nhỏ đến chất lượng dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế do liên quan đến các vấn đề về trang bị phòng máy tính, chi phí điện, vận hành, bảo trì, bảo dưỡng máy tính, tiền công trả cho giáo viên; ngoài ra, khi tham gia thi các chứng chỉ quốc tế, học sinh cũng phải đóng phí dự thi.

3. Kết luận

Nhu cầu về nhân lực chất lượng cao, có năng lực quốc tế về ngoại ngữ, tin học, sẵn sàng hội nhập thế giới và hội nhập ASEAN đã đem đến một tác động mạnh mẽ, hình thành động lực thúc đẩy sự phát triển cho việc quản lý hoạt động dạy học Tin học cấp tiểu học theo chuẩn quốc tế tại TP. Hồ Chí Minh, vốn dĩ đã có sẵn các điều kiện về cơ sở vật chất, nhân lực, điều kiện hạ tầng vượt hẳn so với mức trung bình của Việt Nam, sự phát triển về hạ tầng cũng dẫn đến nhu cầu được đánh giá ở mức độ cao hơn hẳn so với bình diện chung. Để đáp ứng được nhu cầu này, công tác quản lý hoạt động dạy học Tin học tiểu học cũng cần có sự chuyển biến mạnh mẽ, nhắm đến các chuẩn quốc tế thay vì bằng lòng với những cách thức đánh giá hiện tại.

(Xem tiếp trang 55)

Khi áp dụng quy trình này, GV đã có sự đổi mới về phương pháp giảng dạy, thường xuyên cập nhật kiến thức mới, gần gũi và thân thiện với SV hơn. GV cần có sự định hướng nội dung học, gợi mở tri thức cũng như hỗ trợ, hướng dẫn, kiểm tra và đánh giá quá trình học tập của SV. Quy trình này có thể coi là các bước cơ bản để GV có thể xây dựng đề cương môn học, thiết kế các hoạt động học tập, đánh giá quá trình học, cập nhật các tư liệu nghiên cứu cho môn học. Điều này là rất quan trọng trong quá trình giảng dạy theo học chế tín chỉ.

Tài liệu tham khảo

- [1] Đinh Thị Hồng Minh (2013). *Phát triển năng lực độc lập sáng tạo cho sinh viên đại học kỹ thuật thông qua dạy học hóa học hữu cơ*. Luận án tiến sĩ Giáo dục học, Viện Khoa học giáo dục Việt Nam.
- [2] Spickler, T.R (1884). *An experiment on the efficacy of intuition development in improving higher levels of learning and reasoning in physical science*. Dissertation Abstracts International, I, 143A.
- [3] Nguyễn Cương (1999). *Phương pháp dạy học và thí nghiệm hóa học*. NXB Giáo dục.
- [4] Nguyễn Cương (2007). *Phương pháp dạy học Hóa học ở trường phổ thông và đại học - Những vấn đề cơ bản*. NXB Giáo dục.
- [5] Trần Thị Tuyết Oanh (2009). *Đánh giá và đo lường kết quả học tập*. NXB Đại học Sư phạm.
- [6] Nguyễn Ngọc Quang (1994). *Lí luận dạy học Hóa học (tập 1)*. NXB Giáo dục.
- [7] Cao Thị Thặng (2010). *Sử dụng một số phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực - hướng phát triển một số năng lực cơ bản cho học sinh trong dạy học Hóa học*. Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, số 8, tr 46-53.
- [8] Dương Thiệu Tống (2005). *Thống kê trong nghiên cứu khoa học giáo dục*. NXB Khoa học xã hội.
- [9] Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh (2014). *Tiêu chí về việc xây dựng các trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 3036/QĐ-UBND*.
- [10] Institute of Education Sciences, National Center for Education Statistics (2012). *National Assessment of Educational Progress (NAEP) technology and engineering literacy (TEL) assessment*. Washington, DC.
- [11] Perez J. - Murray M. - Myers M. (2007). *An Information Technology Literacy Self-Assessment Instrument: Development and Pilot Results*. AMCIS 2007 Proceedings.
- [12] Bộ GD-ĐT (2003). *Quyết định số 50/2003/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2003 về việc ban hành chương trình môn tiếng Anh và Tin học ở bậc tiểu học*.
- [13] Bộ GD-ĐT (2006). *Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 ban hành chương trình giáo dục phổ thông*.
- [14] Trần Doãn Vinh (2018). *Thiết kế hoạt động trải nghiệm trong dạy học môn Tin học ở cấp tiểu học theo định hướng phát triển năng lực*. Tạp chí Giáo dục, số 437, tr 54-58.
- [15] Bộ GD-ĐT (2018). *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 ban hành chương trình giáo dục phổ thông*.
- [16] Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh (2018). *Quyết định số 5190/QĐ-UBND về ban hành kế hoạch đẩy mạnh thực hiện chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2018-2020*.
- [17] Sở GD-ĐT TP. Hồ Chí Minh (2014). *Công văn số 2999/GDĐT-VP về chuẩn tin học của học sinh, sinh viên TP. Hồ Chí Minh theo chuẩn quốc tế*.
- [18] Sở GD-ĐT TP. Hồ Chí Minh (2014). *Công văn số 2998/GDĐT-VP về chuẩn tin học của giáo viên giảng dạy chương trình Tin học theo chuẩn quốc tế và giáo viên tại các trường tiên tiến*.
- [19] Bộ GD-ĐT (2016). *Công văn số 3676/BGDĐT-GDTrH ngày 27/7/2016 về triển khai đào tạo chương trình Tin học quốc tế cho học sinh tiểu học và trung học cơ sở*.
- [20] Anderson, R., - Dexter, S. (2009). *National policies and practices in ICT in education: United States of America*. In T. Plomp, R. Anderson, N. Law, - A. Quale (Eds.), *Cross-national information and communication technology policies and practices in education* (2nd ed., pp. 697-715). Charlotte, NC: Information Age Publishing.
- [21] Selwyn N. (1997). *Assessing Students' Ability to Use Computers: theoretical considerations for practical research*. British Educational research Journal, Vol. 23, No. 1.

MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG...

(Tiếp theo trang 12)

Tài liệu tham khảo

- [1] Ban Chấp hành Trung ương (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*.
- [2] Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh (2017). *Đề án "Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh giai đoạn 2017-2020, tầm nhìn đến năm 2025" ban hành kèm Quyết định số 6179/QĐ-UBND về phê duyệt đề án Xây dựng Thành phố Hồ*